

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST  
Ngày 03 - 4 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nông Thị Hồng Thắm;

Ông Lãng Văn Viên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bé Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2024/TLST-HS, ngày 20 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 3 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Nguyễn Việt A, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1993, tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá B và bà Hoàng Thị N; có vợ là Nguyễn Thu T và 02 con, con lớn sinh năm 2017 con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 24/01/2024 đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 24/01/2024, tổ Công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế – Ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an xã H, huyện T đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn phát hiện và bắt quả tang trong túi áo khoác bên phải của Nguyễn Việt A có 07 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng có chữ và số. Tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ thêm 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Việt A, số 014093013590.

Nguyễn Việt A khai nhận: Bản thân là người nghiện, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy Heroin nên khoảng 17 giờ 30 phút, A đi xe khách xuống khu vực chợ N1, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua 500.000 đồng tiền ma túy với một người đàn ông (không biết tên tuổi địa chỉ) được 07 gói ma túy được gói bằng giấy trắng có chữ và số. Sau khi mua xong, Anh cầm số ma túy đón xe khách quay về nhà. Khi đến cổng thôn Q, xã H, huyện T, Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại kết luận giám định số 250/KL - KTTHS ngày 26/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận: 07 gói chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang ngày 24/01/2024 của Nguyễn Việt A gửi giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,335 gam (đã trừ bì).

Tại Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 19/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, thừa nhận mua ma túy H chỉ để dùng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy bị thu giữ và vật chứng không có giá trị sử dụng; trả cho bị cáo giấy tờ tùy thân, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Việt A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,335 gam ma túy Heroin, hành vi này của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của bị cáo tại phiên tòa, để có mức án phù hợp, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi nghiêm trọng với lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do đó, bị cáo phải bị tuyên là có tội và chịu hình phạt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về nhân thân, bị cáo là người nghiện ma túy nên được xác định là có nhân thân xấu. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, vừa đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đồng thời giúp bị cáo có điều kiện cai nghiện chất ma túy và cải tạo thành công dân sống có ích cho xã hội, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vật chứng không có giá trị sử dụng; trả cho có bị cáo giấy tờ tùy thân.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy Heroin cho bị cáo tại khu vực thị trấn N, huyện V. Xét thấy đây là lời khai một phía của bị cáo, mặt khác không xác định được tên, tuổi địa chỉ của người bán nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[7] Bị cáo là người bị kết án thì phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; áp dụng các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2024. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ma túy, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,257 gam Heroin và các vỏ bao gói (cũ).

3.2. Trả lại cho bị cáo: 01 (một) Căn cước công dân số 014093013590 mang tên Nguyễn Việt A.

*(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tràng Định).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Việt A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Việt A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Văn Bảy**